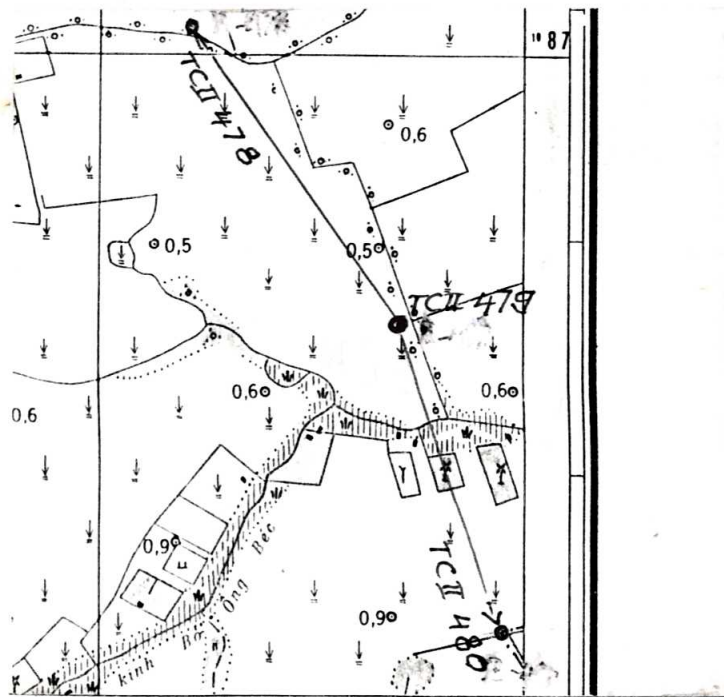


GHI CHÚ ĐIỂM TOẠ ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : TC II- 479 Mảnh bản đồ : C-48-81
 Phương pháp đo : đường chuyển Cấp, hạng : ĐC II
 Trị giá khái lược : Độ cao : 0.6 m Kinh độ : 106 12 30
 Vĩ độ : 09 47 22

Loại đất : tự Chất đất : thịt
 Nơi đặt mốc: Thôn (bản, làng) : Cây Hẹ Xã (thị trấn) : Phú Cần
 Huyện : Tiểu Cần Tỉnh : Trà Vinh
 Nơi ở gần nhất : nhà Kim Chương Khoảng cách tới điểm : 40 m
 Người chọn : Kiều Quốc Hưng Đơn vị chọn : XN Phát Triển Công Nghệ TĐ- BĐ
 Ngày 06 tháng 03 năm 2000

Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ : 1/10000



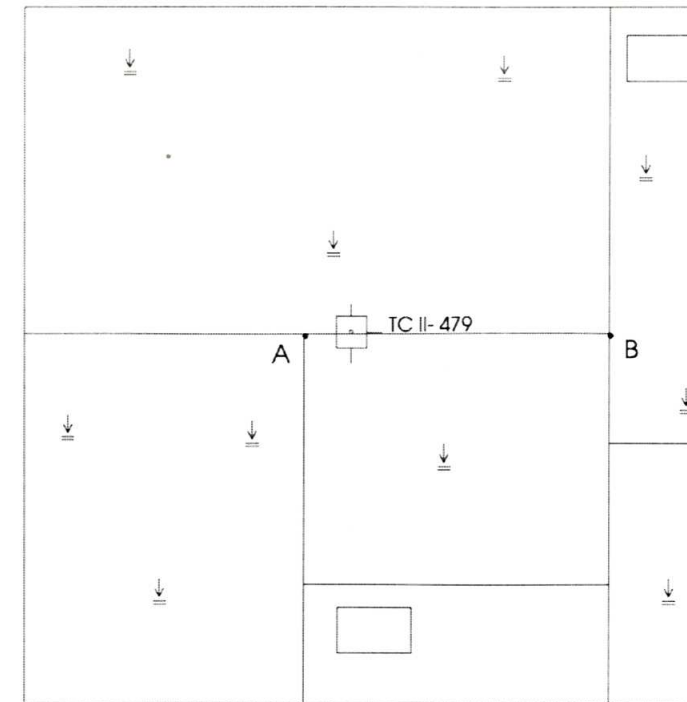
Điểm thông hướng :
 (Tên, số hiệu, cấp hạng điểm
 liên quan mà từ mặt đất điểm
 trạm đo nhìn thông suốt
 tới điểm liên quan)
 Điểm : TC II- 480
 TC II - 478

Họ, tên, địa chỉ người
 dẫn đường : Vương Lén
 Cán bộ địa chính xã Phú Cần

Số liệu đo mốc (mm)

Từ ván dọi điểm đến:	Lần 1	Lần 2	T. B	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hồ				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vẩy hoặc mặt đất sau khi đắp				

Sơ đồ vị trí điểm



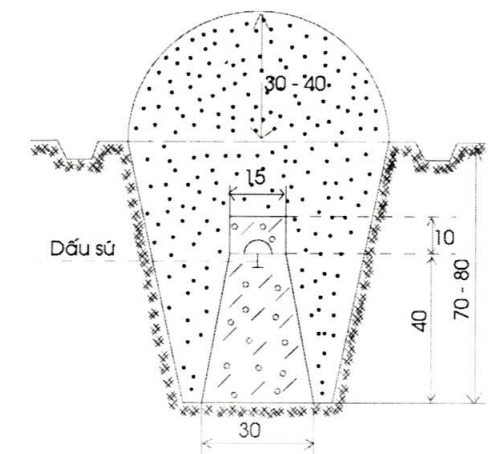
Tỷ lệ: 1/ 1000



Đơn vị chôn mốc :
 XN Phát Triển Công Nghệ TĐ- BĐ
 Người chôn mốc : Hoàng Văn Đốc
 Loại mốc : chôn

Ngày 11 tháng 04 năm 2000

Hình vẽ mặt cắt mốc, tường vẩy (đơn vị cm)



V/c	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Góc ruộng út Chương	Tây 5.7
B	Góc ruộng út Chương	Đông 40.3
C	Cọc dấu	Đông Bắc 0.3

Điểm này: Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm: Số hiệu: Cấp, hạng:

Điểm này đo nổi độ cao bằng : Đo cao lượng giác Cấp, hạng :

Đường đi đến điểm (đường ô tô, sắt, thủy, số KM): Từ thị trấn Tiểu Cần đi Tập Sơn theo QL.54 khoảng 200 m rẽ trái vào đường đất đi khoảng 1.5 km hỏi nhà Kim Chương là tới điểm

Cơ quan gia cố mốc, tường vẩy, lập ghi chú điểm:

Ngày 20 tháng 05 năm 2000

Người làm ghi chú điểm
 Đào Quang Hưng

Ngày 10 tháng 07 năm 2000

Người kiểm tra
 Nguyễn Đức Tấn

ph. cấn

TỔNG CỤC ĐỊA CHÍNH

GHI CHÚ ĐIỂM TOẠ ĐỘ

TÊN ĐIỂM :
SỐ HIỆU : TCII- 479
CẤP HẠNG : ĐCII

Năm 2000